| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH SƠN**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc** |
| Số: 178 /2018/ QĐST - HNGĐ | *Thanh Sơn, ngày 25 tháng 12 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Hà Đình L , sinh năm 1987
Địa chỉ: xóm Đ N , xã T S , huyện T S , tỉnh Phú Thọ
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T , sinh năm 1992
Nơi ĐKNKTT: xóm Đ N , xã T S , huyện T S , tỉnh Phú Thọ
Chỗ ở hiện nay: xóm 6, xã H K , huyện K X , tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2018.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Hà Đình L và chị Nguyễn Thị T .

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□ sau:**

- *Về con chung:* Anh Hà Đình L và chị Nguyễn Thị T thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Hà Đình C – Sinh ngày 22/5/2010 và Hà Ngọc L – Sinh ngày 23/10/2011. Hiện nay các con chung đang ở cùng anh L . Nay ly hôn anh L và chị T tự nguyện thỏa thuận: Giao cho anh L được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Hà Đình C – Sinh ngày 22/5/2010 và Hà Ngọc L – Sinh ngày 23/10/2011 đến khi các con chung thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh L không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng:* Anh Hà Đình L và chị Nguyễn Thị T đều khẳng định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Hà Đình L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0001537 ngày 04/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho anh L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự*
- *VKS tỉnh + huyện*
- *Chi cục THADS huyện*
- *UBND xã Thắng Sơn*
- *L- u HSVA.*

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN**
**Thẩm phán**

**Nguyễn Khắc Vĩnh**